

Bản án số: 14/2024/HS-ST
Ngày: 26-3-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN MINH, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Chí Công

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Cho

Ông Nguyễn Trọng Hưng

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thùy Trang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang

- Đại diện Viện kiểm sát nhân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đông Hải - Kiểm sát viên

Ngày 26 tháng 3 năm 2024 tại Tòa án nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 13/2024/TLST-HS ngày 06 tháng 02 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2024/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 02 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh ngày 23 tháng 10 năm 1985 tại **A, Kiên Giang**; CCCD số 091085002353; Nơi cư trú: **ấp X, xã T, huyện A, tỉnh Kiên Giang**; Giới tính: nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 4/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông **Nguyễn Văn D** và bà **Mai Thị H**; vợ **Nguyễn Thị L**; có 02 người con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại; có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Anh **Nguyễn Phương T1**, sinh năm 1986; Địa chỉ: **ấp X, xã T, huyện A, tỉnh Kiên Giang** (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ ngày 18/8/2023 sau khi đi thăm lú xong thì **Nguyễn Văn T**, sinh 1985, tại **ấp X, xã T, huyện A, tỉnh Kiên Giang** điều khiển tàu KG 61480TS đi cùng với anh **L1**, anh **D1** ngồi trước mũi, anh **H1** ngồi phía sau lái

chạy vô vàm xẻo Nhàu A, xã T, huyện A, tỉnh Kiên Giang. Khi đến cây xăng số C1 thuộc ấp X, thì nhìn thấy anh Nguyễn Phương T1, sinh 1986, tại ấp X, xã T, huyện A, tỉnh Kiên Giang đang neo đậu, đổ dầu cùng với anh S ngồi trước mũi còn Châu E ngồi phía sau lái. Lúc này, T nhớ lại chuyện buổi sáng có điện thoại cho anh T1 về việc mất lú thì nếu có lấy nhầm thì cho xin lại nhưng anh T1 không bắt máy dẫn đến bị can Trường tức giận điều khiển phương tiện từ ngoài lòng sông chạy đụng vào mũi ghe anh T1 đang đậu dẫn đến hư hỏng. Tại Cơ quan điều tra, bị can Nguyễn Văn T thừa nhận hành vi phạm tội.

Ngày 05/9/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện A, tỉnh Kiên Giang ra yêu cầu Hội đồng Định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện A định giá thiệt hại tài sản.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 34/KL-HĐĐGTS ngày 06/10/2023 của Hội đồng Định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện A kết luận:

- 01 chiếc vỏ tải, C không số dài 9,9m, hiệu Vạn Trường va chạm làm hư hỏng một số bộ phận mũi cabin cụ thể như sau:

+ trên nóc cabin góc trước mạn trái bị gãy ván và bong tróc composite kích thước 50 cm x 60cm.

+ 03 trụ gỗ đứng (loại nhóm cây trâm) bên hong mạng phải dài 114 cm x 4cm x 6cm bị gãy.

+ 01 cây xà đuôi (loại nhóm cây trâm) trên nóc cabin dài 190 cm x 4 cm x 6 cm bị tét vị trí mắc bù song với trụ đứng bên hong mạn phải.

+ 02 trụ gỗ đứng (loại nhóm cây trâm) bên hong mạng trái (dưới hầm mái) dài 90 x cm x 4 cm x 6 cm bị nứt gãy tại vị trí bù song.

+ 02 cây xà đuôi (loại cây bạch đàn) bên hong trái (cây bên trên, cây bên dưới) cabin dài 190 cm x 4 cm x 6 cm bị gãy.

+ 01 cây đà ngang (loại nhóm cây trâm) sau lái dài 240 cm x 5 cm x 8 cm bị tét ngay vị trí mắc bù song với trụ đứng bên hong phải cabin.

+ 01 tấm tol sóng vuông bên hong trái dài 1 m x 1 m bị tét vị trí đóng đinh trên đầu tol.

+ 01 ống tiếp kim loại dài 140 cm x 0,42 cm bị cong.

+ Ống khói máy bên mạn trái bị đứt mối hàn cong về trước.

+ Rãnh kéo dây cửa nhôm bị lệch không sử dụng được.

Tổng giá trị tài sản thiệt hại theo định giá là 3.500.000 đồng.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng, Cơ quan điều tra không thu giữ tài liệu, đồ vật gì.

Về trách nhiệm dân sự, Người bị hại Nguyễn Phương T1 yêu cầu bồi thường số tiền 58.836.000 đồng. Bị can Nguyễn Văn T chỉ thống nhất bồi

thường số tiền 5.536.000 đồng, phần còn lại đề nghị xem xét giải quyết tại phiên tòa.

Tại Cáo trạng số 19/CT-VKS-AM ngày 02/02/2024 Viện kiểm sát nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang truy tố Nguyễn Văn Trường về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa,

- Kiểm sát viên kết luận bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội cố ý làm hư hỏng tài sản và đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 178, điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 36 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 18 đến 24 tháng cải tạo không giam giữ; Về trách nhiệm dân sự, đề nghị ghi nhận thỏa thuận tại tòa.

- Bị cáo trình bày: Thừa nhận đã thực hiện hành vi đúng như nội dung Cáo trạng đã nêu. Về trách nhiệm dân sự thống nhất bồi thường tổng số 13 triệu đồng, đã nộp 3.5 triệu đồng, còn lại 9.5 triệu đồng sẽ trả trong 15 ngày từ ngày xét xử. Trong lời nói sau cùng bị cáo trình bày đã biết lỗi, rất hối hận về hành vi của bản thân đã gây ra, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

- Bị hại trình bày: về trách nhiệm dân sự không ý kiến gì. Về bồi thường chỉ yêu cầu bị cáo bồi thường tổng số bằng 13 triệu đồng. Đồng ý theo ý kiến của bị cáo về phương thức trả, trong đó nhận tại thi hành án 3.5 triệu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện A, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện A, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội, tội danh: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại và những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, từ đó có đủ căn cứ để kết luận:

[2.1] Do nghi ngờ anh T1 là người đã lấy số lú bị mất trộm nên ngày 18/8/2023 khi nhìn thấy anh T1 đang đậu ghe ở cây xăng số C1 tại ấp X, xã T, huyện A, tỉnh Kiên Giang thì Nguyễn Văn T điều khiển phương tiện đánh bắt thủy hải sản từ ngoài lòng sông chạy đụng vào mũi ghe của anh T1 đang đậu dẫn đến bị hư hỏng. Tại bản kết luận định giá tài sản số 34/KL-HĐĐGTS ngày

06/10/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận tổng giá trị tài sản thiệt hại là 3.500.000 đồng.

[2.2] Khi thực hiện hành vi, bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức được việc điều khiển tàu đánh bắt hải sản đụng vào mũi ghe của anh **T1** đang đậu sẽ gây nguy hiểm và làm hư hỏng tài sản nhưng bị cáo vẫn thực hiện nên thuộc trường hợp phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp; tài sản bị cáo làm hư hỏng có tổng giá trị theo định giá là 3.500.000 đồng. Do đó, Viện kiểm sát truy tố và kết luận bị cáo **Nguyễn Văn T** phạm tội cố ý làm hư hỏng tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Về hình phạt:

[3.1] Về tình tiết tăng nặng, tính chất của vụ án: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhưng hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản hợp pháp của bị hại. Do đó, HĐXX cần xử phạt bị cáo hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội bị cáo đã gây ra, nhằm răn đe bị cáo và giáo dục mọi người có ý thức và lựa chọn cách xử sự phù hợp pháp luật khi có mâu thuẫn xảy ra.

[3.2] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện thái độ ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; đã tự nguyện bồi thường một phần thiệt hại và thỏa thuận xong với bị hại về việc bồi thường để khắc phục hậu quả. Do đó, HĐXX xác định bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[3.3] Về quyết định hình phạt, HĐXX thấy rằng bị cáo có nhân thân tốt trước khi phạm tội chưa từng vi phạm pháp luật, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; tội phạm bị cáo đã thực hiện là tội phạm ít nghiêm trọng nên chấp nhận ý kiến của Kiểm sát viên, áp dụng Điều 36 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo bằng hình phạt cải tạo không giam giữ cũng đủ để răn đe và thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Thấy bị cáo có nghề nghiệp không ổn định, khó bảo đảm việc thi hành án nên miễn khấu trừ thu nhập.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận thỏa thuận giữa bị cáo với bị hại. Theo đó: bị cáo **Nguyễn Văn T** có trách nhiệm bồi thường cho anh **Nguyễn Phương T1** tổng số là 13.000.000 đồng, khấu trừ số đã tạm nộp tại Chi cục thi hành án dân sự là 3.500.000 đồng, bị cáo **T** còn phải trả anh **T1** 9.500.000 đồng trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày xét xử (hạn cuối là ngày 10/4/2024).

[5] Về án phí, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng và án phí dân sự sơ thẩm đối với nghĩa vụ bồi thường thiệt hại là 9.500.000 đồng x 5% = 475.000 đồng, tổng cộng là 675.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1- Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Văn T** phạm tội Cố ý làm hư hỏng tài sản.

Căn cứ khoản 1 Điều 178, điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 36 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn T** 01 (một) năm 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ về tội Cố ý làm hư hỏng tài sản. Thời điểm bắt đầu chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện nhận được quyết định thi hành án.

Giao bị cáo **T** cho Ủy ban nhân dân xã **T**, huyện **A**, Kiên Giang giám sát giáo dục trong thời gian chấp hành án.

Miễn việc khấu trừ thu nhập cho bị cáo trong giai đoạn thi hành án..

2- Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự; các điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật Dân sự.

Ghi nhận thỏa thuận giữa bị cáo với bị hại. Theo đó: bị cáo **Nguyễn Văn T** có trách nhiệm bồi thường cho anh **Nguyễn Phương T1** tổng số là 13.000.000 đồng, khấu trừ số tiền đã tạm nộp tại Chi cục thi hành án dân sự là 3.500.000 đồng (theo biên lai thu số 0004113 ngày 19/3/2024) bị cáo **T** còn phải trả anh **T1** 9.500.000 đồng trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày xét xử (hạn cuối là ngày 10/4/2024).

Anh **T1** được nhận tại Chi cục thi hành án dân sự huyện An Minh số tiền 3.500.000 đồng mà bị cáo **T** đã tạm nộp.

Nếu bị cáo **T** không thực hiện đúng thỏa thuận thì anh **T1** có quyền yêu cầu thi hành án và kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3- Về án phí, căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo **Nguyễn Văn T** phải chịu tổng cộng là 675.000 đồng, gồm 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 475.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

4- Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 26-3-2024).

Trường hợp phân trách nhiệm dân sự trong bản án này được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- VKS huyện, tỉnh;
- Tòa án tỉnh KG;
- Công an huyện, tỉnh;
- Cơ quan THAHS huyện AM;
- Cơ quan THADS huyện AM;
- Những người tham gia tố tụng;
- Sở TP tỉnh KG;
- UBND xã Tân Thạnh, H. An Minh, KG;
- Lưu Văn phòng, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Chí Công